

NIỀM TIN TÔN GIÁO CỦA NGƯỜI ÊĐÊ Ở ĐẮK LẮK TRONG XÃ HỘI CỔ TRUYỀN VÀ XÃ HỘI ĐƯƠNG ĐẠI

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu niềm tin tôn giáo của người Êđê cư trú tại tỉnh Đắk Lắk trong xã hội cổ truyền và xã hội đương đại. Niềm tin tôn giáo của tộc người này trong xã hội cổ truyền là sự thành kính, ngưỡng mộ đối với các vị thần thiện, phản ứng, đối kháng với thần ác. Trong xã hội đương đại do tác động của các nhân tố môi trường, kinh tế, xã hội, tôn giáo, v.v., niềm tin tôn giáo đó đã biến đổi. Biểu hiện của sự biến đổi đó trong bộ phận người Êđê không theo Công giáo và Tin Lành là niềm tin vào các vị thần bị lu mờ, thu hẹp, còn ở bộ phận theo Công giáo, Tin Lành không còn niềm tin nào vào các vị thần bản địa, ngoại trừ thần Aê Du, Aê Diê. Hình ảnh Chúa và Aê Du, Aê Diê tồn tại song hành trong đời sống tâm linh của họ.

Từ khóa: Niềm tin tôn giáo, thần linh, cổ truyền, đương đại, Êđê, Đắk Lắk.

Trong xã hội cổ truyền, người Êđê tin tưởng sâu sắc rằng thần linh (yang) có tác động tốt hoặc xấu đến cuộc sống của con người. Niềm tin xác tín đó chi phối mạnh mẽ nhiều lĩnh vực cuộc sống của họ. Trong xã hội đương đại¹, do tác động của nhiều yếu tố kinh tế, xã hội, tôn giáo nên niềm tin của cộng đồng Êđê vào các đấng siêu nhiên có sự suy giảm và chuyển biến, thậm chí thay đổi. L. Feuerbach đã từng nói rằng “con người được sắp đặt thế nào, thời Chúa của họ cũng như thế, ý thức về Chúa là ý thức mà con người rút ra từ bản thân nó (...). Tôn giáo là sự thừa nhận tư tưởng thần thiết nhất của con người”².

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

** Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk.

Ngày nhận bài: 13/3/2017; Ngày biên tập: 17/4/2017; Ngày duyệt đăng: 24/4/2017.

1. Niềm tin tôn giáo của người Êđê trong xã hội cổ truyền

Trong xã hội cổ truyền, người Êđê tin tưởng sâu sắc rằng thần linh có tác động tốt hoặc xấu đến cuộc sống của con người, cho nên họ làm “vui lòng thần linh” bằng cách thực hành các nghi lễ cúng thần (*ngă yang*). Đi liền với nghi lễ vòng đời người và nghi lễ nông nghiệp là những kiêng kị, sự thành tâm, lòng ngưỡng mộ.... Tất cả đều hướng tới một mục đích là thần linh sẽ ban mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, con người khỏe mạnh, sống lâu, buôn làng yên vui, hạnh phúc. Niềm tin đó biểu hiện qua nội dung lời cầu khẩn, giọng điệu, hành vi của người cúng và vẻ trang nghiêm, ngưỡng mộ của người nghe đối với các lực lượng siêu nhiên vô hình nào đó.

1.1. Về linh hồn và thần linh trong vòng đời người

Người Êđê tin rằng con người và muôn vật đều có hồn. Con người khi còn sống có phần xác (*asei mlei*) và phần hồn (*mngăt*). Khi con người chết, *mngăt* trở thành *atáo* (linh hồn người chết). Trước lúc làm lễ bỏ mả (*ngă yang lui msat*), *atáo* vẫn quanh quẩn tại mộ³. Sau lễ bỏ mả, linh hồn người chết trở về với thế giới tổ tiên, qua nhiều lần “hóa kiếp” để cuối cùng biến thành giọt sương đầu thai vào con cháu, giúp giống nòi trường tồn.

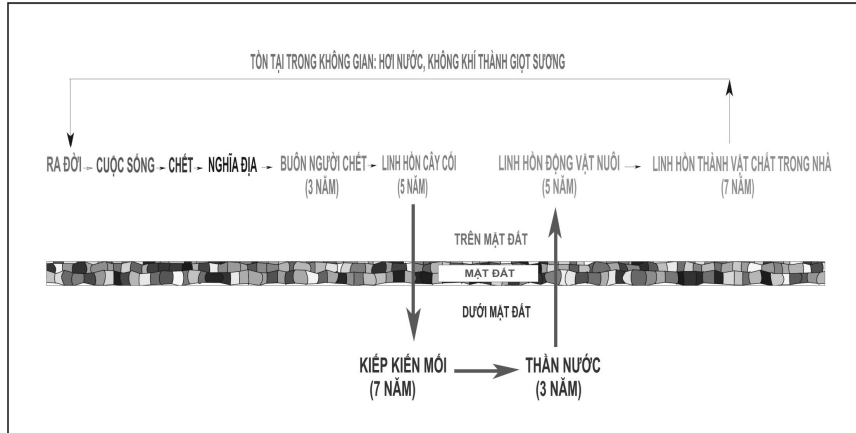
Theo người Êđê, linh hồn người chết yếu hơn so với linh hồn người sống. Những linh hồn người chết có mạnh, yếu khác nhau nhưng chúng cũng biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, cũng ganh ghét, căm thù, làm hại lẫn nhau, làm hại linh hồn người sống.

Linh hồn người sống sẽ khỏe mạnh khi thân thể vận động, và sẽ rất yếu khi người ta ngủ. Trong giấc ngủ, linh hồn ra khỏi thể xác và đi chu du tới xứ sở người chết, tới gặp bạn bè, vào rừng xanh, núi thẳm, lên tận trời xanh, mây trắng. Nếu linh hồn chỉ đi gần và gặp người quen (cả người sống lẫn người đã qua đời) thì sự việc diễn ra trong giấc mơ khi tỉnh dậy người đó có thể kể lại được, còn nếu đi xa và gặp những người xa lạ thì câu chuyện diễn ra trong giấc mơ bị lu mờ, khi tỉnh dậy, người ta không kể lại được.

Như vậy, theo người Êđê linh hồn con người có thể giao tiếp được với thế giới thông qua giấc mơ (*épei*). Giấc mơ thường có sự hiển linh. Người Êđê gọi hiện tượng này là *yang mdah*. Nói theo phân tâm học

thì đó là “linh cảm trong mơ mà có thực”⁴ (chữ dùng của Sig Mund Freud).

Trở lại vấn đề linh hồn người chết qua nhiều lần “hóa kiếp” để cuối cùng biến thành hạt sương đầu thai vào con cháu, giúp giống nòi trường tồn đã nêu ở trên, có thể biểu đạt nội dung đó qua biểu đồ sau:



Tâm thức Êđê nguyên thủy tin rằng con người chết đi là bỏ xác cũ đi qua các “kiếp” rồi trở lại thành con người⁵. Nhưng không phải ai cũng có được cái hạnh phúc như vậy. Những người chết bất đắc kỳ tử và không được chôn cất trong khu nghĩa địa thì linh hồn chỉ dừng lại ở kiếp côn trùng hoặc biến mất trong rừng sâu, sẽ không theo vòng “luân hồi”⁶, tức là không được đầu thai để trở lại thành con người.

Các nghiên cứu về vũ trụ quan của người Êđê, trong đó có nghiên cứu của chúng tôi, đã cho rằng khi làm lễ bỏ mả xong, linh hồn người quá cố sẽ tới buôn *atáo* (buôn làng linh hồn người chết) ở dưới mặt đất. Nhận thức này không chính xác. Buôn làng “linh hồn người chết” nằm cùng mặt phẳng - mặt đất - với thế giới người sống. Nói cho thật đúng thì linh hồn qua nhiều kiếp để cuối cùng biến thành giọt sương cũng không trải qua giai đoạn tồn tại dưới mặt đất. Bởi vì, trong giai đoạn 7 năm làm kiếp côn trùng và 3 năm ở buôn làng thần Nước, linh hồn sống độc lập, không có mối liên hệ với cộng đồng người sống. Và linh hồn đó khi “hóa kiếp” có thể sẽ trở thành một loại côn trùng nào đó.

Tâm thức về thần linh liên quan đến vòng đời người của người Êđê bao gồm các vị thần sau:

- *Yang Bưng Sók* bảo vệ và chăm sóc cuộc sống của con người từ khi còn trong bụng mẹ cho đến lúc qua đời. Vị thần này luôn luôn hiển hiện trong các nghi lễ cúng sức khỏe.

- *Yang Ami ba, yang Ama la* là các thần phù hộ sức khỏe con người, che chở cho con người khỏi ốm đau, bệnh tật, khỏi ma lai ám hại và các hoạn nạn trong cuộc sống.

1.2. Tâm thức về thần linh trong sản xuất nương rẫy

Cũng như các tộc người bản địa khác ở Tây Nguyên, người Êđê tôn sùng và ngưỡng mộ thần Lúa (*yang Mdie*). Họ tin tưởng sâu sắc rằng nếu ứng xử tốt với thần Lúa thì thần sẽ ban cho mùa màng bội thu, còn nếu không thần sẽ gây ra hạn hán, mất mùa. Sự sùng bái đó còn được người Êđê cảm nhận vị thần này như là nhân vật bằng xương bằng thịt: khi thu hoạch lúa đầu mùa, đồng bào không dùng liềm để gặt, mà tuốt bằng tay. Họ sợ rằng nếu dùng liềm để cắt, cây lúa bị đau sẽ xúc phạm đến thần Lúa, thần quả phạt, năm sau sẽ bị mất mùa. Nội dung bài cúng cũng mang sắc thái cầu mong, ngưỡng mộ ấy: *Oi ông thần Lúa/ Ngày gieo xin cho mưa/ Tháng tuốt xin cho nắng/ Xin đừng để thú ăn/ Mong sao lúa tốt lành.*

Công việc làm rẫy của người Êđê gắn liền với việc cầu cúng các vị thần sau:

(1) *Aê Du, Aê Diê*. Đây là hai vị thần tối cao, ngự ở trên Trời. Các vị thần này giao cho loài mối rĩa cây khô tạo ra chất mùn giúp cho đất thêm màu mỡ, nuôi cây lúa và các loài cây tươi tốt. Khi đến mùa gieo tría (khoảng tháng 5, tháng 6 dương lịch) người Êđê đọc lời cầu khẩn, cầu mong thần Aê Du, Aê Diê: *Ban cho lúa hơ kuê mọc tốt/ Làm mưa thuận gió hòa/ Cho cây lúa nảy mầm nhanh như nấm rơm.*

(2) Vợ chồng thần *Mtao Kla* và *Hbia Klu* trông coi nương rẫy, ngăn cản thú dữ phá hoại cây trồng. Khi cây lúa và hoa màu (cà, đậu, bí, v.v..) chuẩn bị trở bông, ra hoa kết quả thì chủ rẫy luôn khấn niệm trong lòng cầu xin hai vị thần này phù hộ cho mùa màng bội thu. Người Êđê cho rằng các vị thần này hiển hiện ở những tảng đá xung quanh khu rẫy. Đây chính là “hình tượng” hữu hình để cho họ gửi gắm niềm mong ước của mình.

(3) Vợ chồng thần *Mtao Sri*, *Yang Bao*⁷ cai quản các loại hạt giống cây trồng. Khi con người gieo hạt giống, thần bảo vệ không cho côn trùng phá hoại, tạo cho hạt nảy mầm nhanh chóng.

(4) Vợ chồng thần *Mtao Thua*, *Kbua Lăn* giúp cho mưa thuận gió hòa, làm cho đất đai màu mỡ, cây lúa và các loại cây hoa màu sai hoa kết quả, mùa màng bội thu.

Liên quan đến sản xuất nương rẫy, còn có các thần khác như thần Sấm (*yang Grăm*), thần Mưa (*yang Byut*), thần Gió bão (*yang Lê*). Trong các nghi lễ cúng nương rẫy, sau khi nhắc đến thần *Aê Du*, *Aê Diê*, thầy cúng (*pô riu yang*) bao giờ cũng tỏ ra tha thiết, van nài các vị vừa kẻ đùng gây ra mưa to gió lớn làm hại mùa màng.

Cách ứng xử của người Êđê đối với thần linh mang tính lưỡng phân. Nói thật chính xác là vị thần nào chuyên đối với cuộc sống của con người thế nào thì họ đối lại như thế.

Tâm thức nguyên thủy Êđê về thần linh thật sâu đậm và sinh động. Họ ngưỡng mộ, nhiệt tâm, thành khẩn với thần linh nhưng cũng phản ứng quyết liệt với các thần gây tác hại đối với cuộc sống của con người, của cộng đồng.

Các thần ác như *yang Lê*, *yang Briêng* thường xuyên bị tránh xa, thậm chí họ còn dựng hình nộm thần *yang Lê* để đánh và xua đuổi.

2. Sự biến đổi niềm tin tôn giáo của người Êđê trong xã hội đương đại

2.1. Các nhân tố chính tác động làm biến đổi niềm tin tôn giáo

Tác động của môi trường, của việc thay đổi phương thức sản xuất. Trước đây, người Êđê sinh ra trong không gian rừng, sống với rừng và khi chết thân xác được gỗ và đất rừng bao bọc. Đời sống tâm linh của họ phần lớn là có cơ sở, có mối liên hệ mật thiết với rừng. Điều này biểu hiện rõ ở cách ứng xử, trong các nội dung lời cầu khẩn thần Rừng, thần Núi, thần Sông, thần Thác nước. Thần linh hiển hiện trong tâm thức người Êđê như có tiếng thì thào của rừng cây, sông suối. Qua nghiên cứu ở người Jrai (Gia Lai), Jacques Donrnes đã rất tinh tường và sâu sắc chỉ ra: “Cần biết rằng thực thể của thế giới Jrai là người, súc vật, cây cối... và thần linh có mối liên kết chặt chẽ với nhau. Con người không thể làm đứt mối liên hệ này nếu họ muốn sống

trong sự hòa hợp, với trật tự của muôn vật.... Các mối quan hệ trên được coi như là một sợi dây bền chặt. Người nào làm đứt mối quan hệ hài hòa này, cuộc sống sẽ bị đe dọa. Nhờ vậy, trật tự thế giới được bảo vệ và mối liên hệ thần thánh được thắt chặt”⁸. Nhận xét này của nhà nhân học người Pháp mang tính phổ quát đối với toàn bộ các tộc người cư trú lâu đời ở Tây Nguyên. Như vậy, trong cuộc sống của người Êđê có mối quan hệ chặt chẽ giữa con người - rừng - thần linh.

Trước năm 1945, khu vực cư trú của người Êđê ở Đăk Lăk rất giàu tài nguyên. Buổi sáng, đồng bào mang gùi vào rừng hái lượm, tối về là có đủ hoa quả, rau rừng, mật ong, nấm hương. Trong rừng có chồn, sóc, thỏ, v.v.. Dưới sông suối, ao hồ có nhiều loại thủy sản sinh sống. Người Êđê có câu “chim trời, cá nước, thú rừng” là để chỉ nguồn lợi thiên nhiên dồi dào của họ. Trong khoảng hai, ba thập niên trở lại đây, diện tích rừng bị thu hẹp rất nhiều, những *oai linh*, *rừng thẳm* không còn, tâm thức về thần linh bị mờ nhạt. Theo đó, mối liên hệ giữa con người - rừng - thần linh ít nhiều không còn nữa.

Trước đây, sản xuất nương rẫy là công việc chính của người Êđê. Phương thức canh tác nương rẫy của đồng bào theo kỳ khép kín: chọn đất làm rẫy - chặt cây - đốt rẫy - dọn rẫy - gieo trồng - chăm sóc cây trồng - thu hoạch mùa màng. Mỗi cung đoạn như vậy đều gắn với các nghi lễ cúng thần, nhất là cúng thần Lúa. Hiện nay, nhiều gia đình Êđê đã chuyển trồng lúa sang trồng cà phê. Không ít gia đình đồng bào làm công nhân lâm trường. Bên cạnh đó là tác động của khoa học và công nghệ. Ở nhiều buôn làng Êđê, cassette, ti vi, điện thoại di động không còn xa lạ với đồng bào. Việc áp dụng các thành tựu khoa học trong sản xuất, cuộc sống đã tác động khá mạnh tới tộc người Êđê, làm cho niềm tin của họ vào các lực lượng siêu nhiên giảm sút, lu mờ.

Tác động của Công giáo, Tin lành. Các chức sắc Công giáo và Tin Lành tuyên truyền vận động, thuyết phục người dân một cách bài bản, nhiệt thành và khéo léo. Họ đã gắn Chúa Jesus với vị thần tối cao của người Êđê là Aê Du, Aê Diê và cho rằng họ có chung dòng dõi. Điều này dễ được cộng đồng Êđê chấp nhận vì họ nhận thấy Chúa và Aê Du, Aê Diê có những phẩm chất, việc làm giống nhau. Do vậy, dần dà theo năm tháng, vị thần bản địa tối cao của họ đã trở thành cái bóng của Chúa Trời. Tuy nhiên, công bằng mà nói tuy là cái bóng nhưng Aê

Du, Aê Diê và Chúa vẫn là biểu tượng, là cặp bài trùng trong đời sống tâm linh của cộng đồng giáo dân Êđê.

Ngoài các nhân tố kể trên, sự thay đổi của cơ cấu gia đình và xã hội cũng tác động không nhỏ đến đời sống tâm linh của người Êđê. Trước đây, người Êđê có kết hôn với người ngoài đồng tộc nhưng không nhiều. Bây giờ, việc kết hôn với người Kinh, người Tày, Nùng, v.v., diễn ra khá nhiều. Thực tế này tạo ra hỗn dung văn hóa, ít nhiều cũng làm ảnh hưởng đến niềm tin tôn giáo của tộc người này. Cơ cấu xã hội Êđê cổ truyền đã có những biến đổi to lớn. Trong xã hội cổ truyền, chủ làng, người xử kiện, thầy bói và thầy cúng là những người duy trì sự vận hành của xã hội Êđê theo các điều răn dạy của luật tục và soi rọi dưới ánh sáng của các đấng thần linh. Bây giờ “bộ tứ” này trong buôn làng đã vắng bóng nhiều, chỉ còn già làng, bên cạnh trưởng thôn (dân bầu hoặc cấp trên chỉ định) duy trì hoạt động của buôn làng theo các nội dung của xã hội hiện đại.

Các nhân tố kể trên đã tác động tới niềm tin tôn giáo của người Êđê làm cho nó biến đổi, chuyển hóa theo nhiều hướng khác nhau⁹.

2.2. Đời sống tôn giáo của tộc người Êđê trong xã hội đương đại

2.2.1. Bộ phận không theo Công giáo, Tin Lành

Bộ phận này vẫn còn niềm tin vào các vị thần bản địa. Họ vẫn tin rằng thần linh có tác động tốt hoặc xấu đến cuộc sống của con người. Đồng bào làm nương rẫy, tổ chức lễ mừng lúa mới theo nghi lễ cổ truyền để tạ ơn thần linh ban mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu. Nhiều người già vẫn tin rằng của cải trong nhà, đặc biệt là chiêng, ché quý vẫn được lực lượng vô hình bảo vệ vì trong đó có linh hồn của những người trong dòng họ đã khuất trú ngụ. Lớp người già, trung niên, nhìn chung là có niềm tin như vậy. Lớp người trẻ tuổi cũng có nhưng rất ít. Họ là những người không được học hành, ít tiếp xúc với bên ngoài và các phương tiện thông tin đại chúng.

Nghi lễ vòng đời người vẫn được tiến hành theo niềm tin và cách thức cổ truyền nhưng đơn giản và ít nhuốm màu sắc thần linh hơn. Trong nhiều gia đình, khi đứa bé sinh được bảy ngày thì bố mẹ làm *Lễ đặt tên (bi ană)*. Khi thầy cúng đọc lời cầu khẩn thần linh phù hộ cho con trẻ thì “bà đỡ” bế đứa bé lên, nhai gừng và thổi nhẹ vào tai con

trẻ. Việc “thổi tai” nhằm mục đích cho đứa trẻ sáng dạ, lớn lên biết nghe theo lời hay lẽ phải, sống hòa thuận với mọi người.

Lễ cúng mừng tuổi cho con cái cũng được nhiều bậc cha mẹ tổ chức. Trong lễ cúng này, người Êđê bày ra ba con gà thui, ba ché rượu cần để mời thần về ăn uống và phù hộ cho con trẻ khỏe mạnh, chóng lớn. Khi con cái trong nhà lập gia đình, đã có một, hai đứa con thì cha mẹ tổ chức *Lễ cúng trưởng thành* cho con cái với mục đích cầu thần linh ban cho người được làm cúng có sức khỏe dồi dào, con cái khỏe mạnh, làm ăn phát đạt. Lễ cúng chúc thọ cũng được tổ chức cho những người từ 50 tuổi trở lên.

Việc cưới xin, tang ma được tổ chức theo nghi lễ cổ truyền, nhưng đơn giản, gọn nhẹ hơn. Người Êđê đã gộp lễ bỏ mả vào ngày chôn cất người quá cố. Việc thắp hương trước hòm người chết, mang hương ra cắm trên mộ người thân, v.v., từ người Kinh đã được người Êđê tiếp nhận. Vào những ngày giáp Tết Nguyên đán, bà con dân làng ra mộ địa thắp hương. Trong dịp này, họ mang lợn thui, rượu cần, rượu trắng, cơm nếp, hoa quả, bánh ngọt để ăn uống và “gửi cho linh hồn người quá cố”. Có người còn mang theo kèn *đing nă* để thổi những điệu nhạc buồn thương, sầu não, nam nữ hát *eirei* với lời ca day dứt, như gọi nhớ, gọi thương. Lúc này, không khí của lễ bỏ mả cổ truyền ít nhiều được tái hiện.

Quan niệm về linh hồn, về thế giới bên kia của bộ phận Công giáo và Tin Lành trong cộng đồng Êđê khác hẳn quan niệm của bộ phận không theo đạo. Họ quan niệm chỉ có con người mới có linh hồn. Họ không tin vào thuyết mọi vật đều có linh hồn. Loài vật sau khi chết là kết thúc cuộc sống. Còn con người sống tốt đẹp, bao dung, độ lượng thì khi chết linh hồn sẽ được lên Thiên đàng, sống ở miền cực lạc. Kẻ sống ác khi chết linh hồn sẽ bị vào hồ lửa thiêu. Với nhận thức như vậy, tín đồ Công giáo, Tin Lành hướng tới cuộc sống “tốt đời đẹp đạo”.

Ở một số buôn làng, người Êđê vẫn tổ chức *Lễ cúng bến nước*. Nghi thức của lễ này cơ bản được tiến hành theo cách thức truyền thống. Mục đích của lễ cúng bến nước là cầu mong thần linh quanh năm ban nguồn nước sạch cho dân làng.

2.2.2. Bộ phận theo Công giáo, Tin lành

Quan niệm về thần linh của bộ phận người Êđê theo Công giáo và Tin lành đã thay đổi. Theo họ, trong các thần bản địa chỉ có Aê Du, Aê Diê là thần thiện, còn lại đều là thần ác. Trong cách ứng xử với thần bản địa, người Êđê theo Tin Lành triệt để và cứng nhắc trong ý nghĩ và hành vi của mình, còn người theo Công giáo mềm mại, uyển chuyển. Nói cách khác, cộng đồng Êđê theo Tin Lành khắc kỷ, đóng kín, cộng đồng theo Công giáo có phần thế tục và cởi mở. Nhiều lúc, họ vẫn cùng người đồng tộc ngoại đạo ngồi uống rượu cần, nghe thầy cúng cầu khấn thần linh, cảm nhận niềm vui rạo rực khi nghe tiếng chiêng, tỏ rõ lòng thành kính và ngưỡng mộ các vị thần bản địa, cho dù niềm tin đó không được sâu đậm như lúc chưa là giáo dân mà chỉ còn bàng bạc, mơ hồ. Trong khi đó, những người theo Tin Lành gần như đoạn tuyệt với các giá trị văn hóa truyền thống. Tâm thức về thần linh bản địa ở họ bị lu mờ, thu hẹp.

Khi hòa nhập vào hệ thống tín điều của Công giáo và Tin Lành, các tín đồ người Êđê không còn tôn thờ bất cứ vị thần bản địa nào, ngoại trừ Aê Du, Aê Diê. Điểm sáng truyền thống trong đời sống tâm linh của họ chỉ còn lại hình ảnh vị thần thiện - Du, Diê - toàn năng, luôn luôn có những hành động vì cuộc sống tốt đẹp của con người. Đó là lý do người Êđê theo Công giáo và Tin Lành giữ lại hình ảnh các vị thần này trong cơ sở thờ tự tôn giáo của mình.

Hiện tượng trên có thể lý giải dưới góc nhìn của nhân học tôn giáo.

Khi tiếp xúc với Kinh Thánh, nghe truyền giảng về Chúa, người Êđê nhận thấy Ngài có phẩm chất và hành động giống như vị thần tối cao Aê Du, Aê Diê của họ. Theo Chúa thì họ không phải hiến sinh gia cầm, gia súc. Các vị thần bản địa hay “đòi” lễ hiến sinh, phạm lỗi gì cũng phải cúng, phải bồi thường rất nghiêm khắc và tốn kém, chỉ có Aê Du, Aê Diê là không như vậy. Trong tâm thức người Êđê, Aê Du, Aê Diê là hai vị thần sáng tạo và cai quản muôn loài, “ban con trai, tạo con gái, ban phát giống cây trồng cho con người (lời khấn thần). Aê Du, Aê Diê luôn chế ngự cái ác, đem lại may mắn và hạnh phúc cho con người. Đó là lý do giúp các vị thần này trở thành biểu tượng trong tâm thức giáo dân Êđê, bên cạnh Chúa Jesus.

Trên đây có thể là những đặc điểm chung về niềm tin tôn giáo của người Êđê cư trú tại Đăk Lăk trong xã hội cổ truyền và xã hội đương đại. Nói như vậy vì phạm vi khảo sát của chúng tôi chỉ ở một số điểm ở Thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Krông Búc, huyện Cư Kuin (Đăk Lăk). Còn trong toàn bộ cộng đồng Êđê cư trú tại Đăk Lăk có cùng đặc điểm chung kể trên hay không là vấn đề cần tiếp tục cần khảo sát.

Sự biến đổi, chuyển hóa niềm tin tôn giáo trong tâm thức người Êđê và của các tộc người bản địa khác ở Tây Nguyên thật sự là vấn đề phức tạp. Bài viết này của chúng tôi chủ yếu chỉ nêu hiện tượng. Các nhà nhân học tôn giáo cần nhận ra “tảng băng chìm” của cái “vô thức tập thể”¹⁰ (chữ dùng của Carl Gustave Jung) thì mới nắm được bản chất sự vật. Từ đó, khi đưa ra những đề xuất mới phù hợp với nếp cảm, nếp nghĩ của đồng bào./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Xác định thời điểm chuyển từ xã hội cổ truyền sang xã hội hiện đại, chứ chưa nói xã hội đương đại quả là công việc rất khó khăn, phức tạp. Tuy nhiên, chúng tôi chỉ ra hai cái mốc quan trọng. Đó là sau năm 1975, nhất là từ sau năm 1986. Đó là hai khoảng thời gian kinh tế, xã hội Tây Nguyên có những thay đổi sâu sắc, căn bản.
- 2 Dẫn theo Đặng Nghiêm Vạn (1988), *Fôn clo Bahnar*, Tô Ngọc Thanh (chủ biên) và các tác giả, Sở Văn hóa Thông tin Gia Lai - Kon Tum: 226.
- 3 Trong quãng thời gian này gia đình người quá cố vẫn mang cơm canh tới đặt trên mộ người thân. Sau lễ bỏ mả tục lệ này được bỏ.
- 4 Sig Mund Freud (2005), *Các bài viết về giấc mơ và giải thích giấc mơ*, Nguyễn Hữu Tâm dịch, Nxb. Thế giới mới, Hà Nội: 41.
- 5 Quá trình trên trải qua các giai đoạn sau: 1. Khi con người chết, sau khi làm lễ bỏ mả, linh hồn người quá cố tới ở buôn làng người chết (buôn atáo). Buôn làng này cũng giống như ở buôn làng người sống (có rẫy, có vật nuôi, của cải, v.v.). Tuy nhiên, người ở buôn atáo có hình dáng nhỏ bé, cơ thể ốm yếu. 2. Linh hồn người ở buôn atáo hóa kiếp biến thành linh hồn cây cối (ksok mtáo). Đây là kiếp sống bất động. Giai đoạn này, linh hồn được giao tiếp với các vị thần, có thể làm điều tốt, xấu theo bản chất của con người cụ thể lúc sống. Linh hồn muốn về thăm buôn xưa, nhà cũ thì phải nhập vào một người sống, rồi sau đó lại trở lại làm hồn cây cối. 3. Linh hồn cây cối chết đi biến thành con muỗi, con kiến (muor, hđăm) sống ở dưới mặt đất. Đây là giai đoạn lâu nhất, là kiếp sống thử thách, khổ luyện và cực nhọc. Người nào lúc sống ở trần gian lười biếng nhất, khi đã trải qua giai đoạn của kiếp sống này, về sau sẽ trở thành người cần cù, tháo vát. 4. Kiến, mối hóa thành dân làng của buôn (làng) thần Nước (yang Êa) trú ngụ dưới các con sông lớn, nhỏ, ở thác ghềnh, hồ lớn, không trú ngụ ở con suối và mạch nước ngầm ở đầu nguồn bên nước. Những người chết trong rừng và chết đuối ở sông sẽ không được hóa kiếp trở lại thành người. Người Êđê rất sợ điều này, nên họ

- không cho trẻ nhỏ lai vãng bên bờ sông và trong rừng khi không có người lớn đi kèm. 5. Linh hồn ở buôn làng thần Nước chết đi hóa thành con vật nuôi trong nhà. Đây là giai đoạn linh hồn gần gũi với người sống, chứng kiến cuộc sống của dòng họ và cộng đồng buôn làng, sẵn sàng báo hiệu những điềm lành và điềm ác cho người sống. Và con vật nuôi đó muốn nhanh được làm vật cúng thần để sớm được hóa kiếp về với con cháu trong nhà. 6. Con vật nuôi trong nhà chết đi hóa kiếp thành linh hồn vật dụng và tài sản trong nhà. Kiếp này linh hồn được sống gần gũi với con cháu, với các vật liệu dùng làm nhà như cọng tranh lợp mái nhà, nửa làm phen, cây cột nhà, các vật dụng như chiêng, ché, trống, v.v., để chứng kiến và phù hộ cho người sống có cuộc sống sung túc, khỏe mạnh. 7. Linh hồn hóa thành những giọt sương mai (hdrah nguôm). Người Êđê hứng sẵn những giọt sương mai đọng trên mạng nhện ngoài buôn mang về đựng sẵn trong bát đồng (mtil), khi có đứa trẻ ra đời họ lấy những giọt sương đó bôi vào môi cho con trẻ liếm và từ đó linh hồn trở lại thành linh hồn con người.
- 6 Quan niệm trên của người Êđê có cái gì đó giống như thuyết luân hồi của Phật giáo. Chúng tôi cho rằng đây là sự tương đồng ngẫu nhiên, chứ không phải người Êđê tiếp thu từ Phật giáo.
 - 7 Tên gọi của nhóm tộc người Êđê Mdhur, Blô sinh sống ở huyện Madrak, còn nhóm Kpă gọi là yang mdie.
 - 8 Jacques Donrnes (1988), “Thần luật pháp, trình bày lần đầu tư liệu luật tục của Jrai ở Đông Dương”, *Dân tộc học Đông Nam Á*, số 7, tháng 10 - 1988 (tiếng Anh): 13, (Dẫn theo: Phan Đăng Nhật (1999), *Luật tục Jrai* (Customary law of the Jrai people), Sở Văn hóa - Thông tin Gia Lai xuất bản, Pleiku: 43-44.
 - 9 Về đời sống tâm linh của người Êđê tại Đăk Lăk, nhìn đại thể, có thể chia thành các bộ phận sau: bộ phận canh tác nương rẫy theo cách thức truyền thống vẫn tin vào thần linh bản địa, tuy niềm tin đó có giảm sút; bộ phận chuyển trồng lúa trên rẫy sang trồng các loại cây công nghiệp như cà phê, cao su, hồ tiêu, v.v., thì đời sống tâm linh bị khủng hoảng, họ thường ngưỡng vọng tới linh hồn ông bà, tổ tiên; bộ phận theo Công giáo và Tin Lành có đời sống tâm linh cân bằng, ổn định. Họ có niềm tin vào Đức Chúa. Các vị thần bản địa tối cao - Aê Du, Aê Diê - xuất hiện song hành cùng với hình ảnh Chúa trong tâm thức họ.
 - 10 C. Jung cho rằng kết cấu tâm lý có ba tầng: 1. Ý thức là phần nhô lên trên mặt nước; 2. Phần chìm dưới nước là “vô thức tập thể”; 3. “Vô thức tập thể” cắm sâu dưới đáy biển, và nó có nguồn gốc sâu xa từ kinh nghiệm của nhân loại và chủng tộc, có gốc gác từ thủy tổ tiền nhân loại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tô Ngọc Thanh (chủ biên, 1988) và các tác giả, *Fônclo BahNar*, Sở Văn hóa Thông tin Gia Lai - Kon Tum.
2. Ngô Đức Thịnh (chủ biên, 1995) và các tác giả, *Văn hóa dân gian Êđê*, Sở Văn hóa Thông tin Đăk Lăk.
3. S. Freud, C. Jung, E. Fromm và R. Assagioli (2002), *Phân tâm học và văn hóa tâm linh* (sách dịch), Đỗ Lai Thúy tuyển chọn, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
4. S. Freud (2005), *Các bài viết về giấc mơ và giải thích giấc mơ*, Ngụy Hữu Tâm dịch, Nxb. Thế giới mới, Hà Nội.

5. Đỗ Hồng Kỳ (2012), *Văn hóa cổ truyền ở Tây Nguyên trong phát triển bền vững*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
6. Hơ Swa Niê (2013), Khảo sát tình hình sử dụng luật tục của người Êđê tại buôn Jung, xã Êa Ktur, huyện Cư Kuin trong đề tài Luật tục Êđê tại Đắk Lắk trong phát triển bền vững do Đỗ Hồng Kỳ làm chủ nhiệm.

Abstract

EDE PEOPLE'S RELIGIOUS BELIEFS IN ĐẮK LẮK, VIETNAM IN TRADITIONAL AND CONTEMPORARY SOCIETIES

The article introduces the religious beliefs of Ede people living in Đắk Lắk province in traditional and contemporary societies. The religious beliefs of this ethnic community in traditional society is respectful, admiration for the gods, and reaction, opposition to evil spirits. In the contemporary society, due to the influence of environmental, economic, social, religious, etc. factors, that religious beliefs has changed. The manifestation of this change in the non-Catholic and non-Protestant Ede people is the belief in the divinities that are diminished and narrowed, while part of the Catholic and the Protestant has no longer faith in indigenous gods, except for Aê Du, Aê Diê gods. The image of God and Aê Du, Aê Diê gods exist in parallel in their spiritual life.

Keywords: Religious belief, traditional, contemporary, Ede people, Đắk Lắk, Vietnam.